

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

SỐ .../2025-TTWS

- Căn cứ quy định tại Bộ luật dân sự và Luật Thương mại.
- Căn cứ quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng tài nguyên Internet của Bộ Thông Tin và Truyền Thông.
- Căn cứ nhu cầu, khả năng và thỏa thuận của hai bên.

Hợp đồng này được lập tại Hà Nội, ngày ... tháng ... năm, giữa các bên sau đây:

BÊN A: ...

Địa chỉ: ...

Điện thoại: ...

Email: ...

Số CMND/CCCD: ...

Ngày sinh: .../.../.....

BÊN B: Công Ty TNHH Truyền Thông Và Công Nghệ Trường Thành

Địa chỉ: Số 16 ngõ 42 Trung Hòa, Yên Hòa, Hà Nội

Đại diện bởi: Nguyễn Tuấn Anh

Điện thoại: +84 24 2212 1489

Tài khoản số: 929109999

Mã số thuế: 0110999708

Chức vụ: Giám đốc điều hành

FAX: +84 24 2212 1489

Mở tại: MB Bank - Chi nhánh Long Biên

(Bên A và Bên B được gọi chung là " Các Bên ")

Sau khi thảo luận, hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng cho thuê và sử dụng dịch vụ (sau đây gọi là "Hợp Đồng") với các điều kiện và điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 1.1. Bên B đồng ý cung cấp và Bên A đồng ý sử dụng các dịch vụ theo điều 3.1 và Phụ Lục đính kèm Hợp Đồng này (nếu có phát sinh).
- 1.2. Bên B chỉ cung cấp dịch vụ cho Bên A khi Bên A thanh toán các khoản phí đúng quy định tại điều 3.1.
- 1.3. Thời hạn Hợp đồng: dựa vào ngày thanh toán theo các mốc thời gian theo điều 2 và sẽ tự động gia hạn cho các chu kỳ tiếp theo tương ứng với số tiền thanh toán nếu 1 trong 2 Bên không có yêu cầu chấm dứt hợp đồng bằng văn bản trước 30 ngày khi Hợp đồng hết hạn hoặc dịch vụ hết hạn sử dụng.
- 1.4. Gia hạn hợp đồng: Bằng việc thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo quy định của Hợp Đồng này căn cứ trên chứng từ thanh toán ngân hàng của Bên A cho Bên B hoặc căn cứ hóa đơn tài chính Bên B xuất cho Bên A, Bên A được xem như đồng ý gia hạn Hợp đồng này với thời gian gia hạn tương ứng với số tiền thanh toán.
- 1.5. Hết hạn hợp đồng: Khi dịch vụ hết hạn sử dụng mà Bên A không tiếp tục gia hạn và đóng cước thì xem như hợp đồng chấm dứt và được tự động thanh lý.

ĐIỀU 2: THANH TOÁN VÀ HOÀN TIỀN

- 2.1. Tối thiểu 15 ngày trước khi dịch vụ hết hạn, Bên B gửi thông báo yêu cầu thanh toán cước phí qua địa chỉ email Bên A đăng ký tại Hợp đồng hoặc trực tiếp tới địa chỉ Bên A. Bên A có trách nhiệm thanh toán cước phí cho Bên B trước 07 (bảy) ngày khi dịch vụ hết hạn.
- 2.2. Quá thời hạn Bên A vẫn chưa thanh toán hoặc thanh toán không đủ cước phí, Bên B có quyền tạm ngừng cung cấp dịch vụ. Bên B sẽ bảo lưu quyền được thanh toán khoản nợ chưa trả và Bên A sẽ phải chịu thêm khoản lãi suất trả chậm là 1,5% / tháng cộng dồn theo ngày cho đến khi hết nợ.
- 2.3. Phương thức thanh toán:
 - ☐ Trực tiếp tại địa chỉ Bên B
 - ☒ Chuyển khoản
- 2.4. Bên B sẽ cung cấp cho Bên A hoá đơn tài chính hợp lệ sau khi Bên A hoàn tất các thủ tục thanh toán.
- 2.5. Mọi sự nhầm lẫn trên giấy báo cước hoặc hoá đơn (nếu có) sẽ được hai bên kiểm tra, xác nhận và điều chỉnh ngay trong kỳ thanh toán đó.

ĐIỀU 3: CHI PHÍ DỊCH VỤ

3.1. Chi phí dịch vụ:

STT	Khoản mục	Dịch Vụ	Thời hạn	Giảm	Thành tiền(VND)
1
2
				Cộng	...
				Giảm	...
				Còn	...
				Thanh Toán	...

(Bằng chữ: ...)

3.2. Quy trình thanh toán :

Bên A có nghĩa vụ thực hiện thanh toán trước 50% tổng giá trị hợp đồng (đặt cọc) cho bên B ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

Bên B có nghĩa vụ thiết kế Website theo đúng yêu cầu của bên A theo đúng thời gian hai bên đã thỏa thuận.

Sau khi thiết kế, bên B có trách nhiệm demo sản phẩm để bên A nghiệm thu.

Sau khi nghiệm thu, bên A có nghĩa vụ thanh toán nốt 50% còn lại của giá trị hợp đồng

3.3. Đối với trường hợp gia hạn, nếu có sự thay đổi giá so với giá trước đó đã ký trong hợp đồng đăng ký mới, bên B có trách nhiệm gửi thông báo cho Bên A trước 15 (mười lăm) ngày trước khi dịch vụ hết hạn.

3.4. Thời điểm tính thời gian sử dụng của gói dịch vụ được tính từ ngày Bên B cung cấp dịch vụ cho Bên A căn cứ vào ngày hoàn tất khởi tạo dịch vụ, ngày kích hoạt trên hệ thống.

3.5. Đối với dịch vụ tên miền: Tổng tiền sẽ bao gồm lệ phí đăng ký (nếu là đăng ký mới), phí duy trì và dịch vụ tài khoản quản trị tên miền của Trường Thành Web.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1 Quyền của Bên A

- 4.1.1 Yêu cầu Bên B thực hiện đúng và đầy đủ nội dung, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp Đồng này.
- 4.1.2 Có quyền khiếu nại về cước và chất lượng dịch vụ.
- 4.1.3 Được thông báo, giải thích kịp thời về sự thay đổi điều kiện sử dụng dịch vụ trong các trường hợp bất khả kháng bằng các hình thức phù hợp.

4.2 Nghĩa vụ của Bên A

- 4.2.1 Bên A chấp nhận và tuân thủ các điều khoản thỏa thuận sử dụng dịch vụ và xem đây là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 4.2.2 Chịu trách nhiệm hoàn toàn về cách thức sử dụng, về nội dung thông tin lưu trữ trên dịch vụ, hoặc các thông tin do Bên A tự cài đặt trên máy chủ dịch vụ đặt tại địa điểm thực hiện dịch vụ của Bên B, đảm bảo các thông tin này không chứa các phần mềm phá hoại và không trái với đạo đức xã hội, quy định của pháp luật.
- 4.2.3 Thanh toán các khoản phí theo quy định tại Hợp Đồng này đúng hạn và đầy đủ.
- 4.2.4 Có trách nhiệm thông báo cho Bên B tất cả những thay đổi về tên giao dịch, địa chỉ giao dịch, địa chỉ nhận hóa đơn thanh toán, tên tài khoản, tên người phụ trách kỹ thuật và việc ngừng sử dụng dịch vụ trước 30 ngày kể từ ngày có sự thay đổi các thông tin trên.
- 4.2.5 Chịu trách nhiệm bảo mật tên truy cập và mật khẩu của tài khoản người dùng Bên A quản lý.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1 Quyền của Bên B

- 5.1.1 Yêu cầu Bên A thực hiện đúng và đầy đủ nội dung, nghĩa vụ theo Hợp Đồng.
- 5.1.2 Được Bên A thanh toán các khoản chi phí được nêu trong Hợp Đồng một cách đầy đủ và đúng hạn.
- 5.1.3 Tạm ngưng cung cấp dịch vụ hoặc đơn phương chấm dứt cung cấp dịch vụ theo ý chí của Bên B trong trường hợp Bên A không tuân thủ đúng quy định về việc thanh toán phí cho Bên B.

5.2 Nghĩa vụ của Bên B

- 5.2.1 Đảm bảo cung cấp dịch vụ đúng nội dung trong hợp đồng.
- 5.2.2 Đảm bảo dịch vụ hoạt động ổn định liên tục.
- 5.2.3 Có trách nhiệm cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng, đào tạo và hướng dẫn Bên A sử dụng dịch vụ.
- 5.2.4 Hoàn tất việc cấu hình / cài đặt dịch vụ trước thời gian bắt đầu tính phí duy trì.
- 5.2.5 Đảm bảo các vấn đề về cấu hình, băng thông, đường truyền, dự phòng theo quy định tại Hợp Đồng này.
- 5.2.6 Tuân thủ các yêu cầu của cơ quan nhà nước trong trường hợp các cơ quan này muốn kiểm tra, tác động đối với máy chủ / dịch vụ của Bên A đặt tại địa điểm của Bên B và Bên B được miễn trừ các trách nhiệm trong trường hợp này.

ĐIỀU 6: THÔNG BÁO

Mọi vấn đề liên quan đến kỹ thuật, nếu cần thiết, Bên B sẽ thông báo đến Bên A bằng điện thoại, email theo các thông tin sau:

Thông tin 1

Họ tên: ...
Số Điện thoại: ...
Email: ...

Thông tin 2

Họ tên: ...
Số điện thoại: ...
Email: ...

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 7.1. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng / Phụ Lục phải được thực hiện bằng văn bản do đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên ký tên và đóng dấu.
- 7.2. Việc một bên không thực hiện quyền của mình đối với Bên kia trong Hợp đồng / Phụ Lục không có nghĩa là Bên có quyền đã từ bỏ các quyền khác trong hợp đồng. Nếu bên nào đơn phương chấm dứt hợp đồng, sẽ phải bồi thường bên còn lại 50% giá trị hợp đồng.
- 7.3. Trường hợp một phần của Hợp Đồng / Phụ Lục bị vô hiệu bởi quyết định/bản án của tòa án hoặc bị các Bên hủy bỏ thì phần còn lại vẫn có hiệu lực thi hành.
- 7.4. Hai bên cam kết tôn trọng và thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong Hợp Đồng / Phụ Lục. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì phải kịp thời thông báo cho bên kia bằng văn bản để cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác thương lượng. Mọi tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án Nhân dân có thẩm quyền.
- 7.5. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 7.6. Hai Bên đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý ký tên, đóng dấu dưới đây:

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B